

Vn-Index - 6 tháng



ÁP LỰC BÁN TĂNG MẠNH TRONG PHIÊN CHIỀU, VN-INDEX GIẢM VỀ GẦN THAM CHIẾU

- Vn-Index đi ngang đầu phiên sáng, tăng mạnh 12 điểm đến giữa phiên chiều, nhưng đã giảm về gần ngưỡng tham chiếu từ cuối phiên chiều
- Tuy nhiên, đóng cửa ngày, số mã tăng điểm vẫn lớn hơn số mã giảm điểm
- Vn30 đóng cửa chỉ tăng 0.07%
- Nhóm tăng mạnh nhất là bán lẻ, logistics, sẫm lớp, và bảo hiểm
- BID GAS đóng góp lớn nhất vào chiều tăng, trong khi VCB CTG đóng góp lớn nhất vào chiều giảm, lý do đều là từ kết quả kinh doanh khả quan hoặc kém khả quan của từng mã được công bố trong 2 ngày cuối tuần
- Áp lực bán cao tại vùng 1,310 điểm hoàn toàn là điều chỉnh bình thường. Vn-Index có thể sẽ giảm điểm để kiểm định lại vùng MA20 tại 1,300 điểm, hoặc giảm mạnh hơn về MA100 tại 1,290 điểm trong các ngày sắp tới. Nhà đầu tư có thể canh mua vào trong các nhịp điều chỉnh này
- Thanh khoản giảm: 0.6% cao hơn trung bình 20 phiên, nhưng 8.3% thấp hơn

Điểm tin hàng ngày

- PMI tháng 7 tăng lên 45,1 điểm, hoạt động sản xuất vẫn tiếp tục suy giảm PMI ngành sản xuất Việt Nam đã tăng từ 44,1 điểm của tháng 6 lên 45,1 điểm trong tháng 7. Tuy nhiên, số liệu lần này cho thấy các điều kiện kinh doanh của lĩnh vực sản xuất suy giảm đáng kể tháng thứ 2 liên tiếp.
- Vốn đầu tư công thực hiện trong 7 tháng vẫn tăng 5,6%
Cụ thể, vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước tháng 7/2021 ước đạt 38,3 nghìn tỷ đồng, giảm 1,7% so với tháng trước và giảm 12,4% so với cùng kỳ năm 2020. Tính chung 7 tháng năm 2021, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước đạt 210,8 nghìn tỷ đồng, bằng 44,3% kế hoạch năm 2021 và tăng 5,6% so với cùng kỳ năm 2020

Giao dịch trong ngày

	Vn-Index	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,314.2	314.9	87.4
Tăng/giảm (+/-)	↑ 4.2	↑ 0.1	↑ 0.4
Tăng/giảm (%)	↑ 0.32%	↑ 0.03%	↑ 0.48%
Khối lượng giao dịch (triệu cp)	587	102	59
Tổng GTGD (tỷ)	18,330	2,398	1,239
GTGD nft nước ngoài (tỷ)	297	4	-8
Cổ phiếu tăng giá	209	104	152
Cổ phiếu giảm giá	167	97	103
Cổ phiếu đứng giá	41	60	58
PE*	16.1	16.4	20.9
PB*	2.6	1.8	2.3
Vốn hóa (ngàn tỷ)*	4,956	417	1,172

*: Dữ liệu từ ngày giao dịch liền trước

Mỗi ngày 1 cổ phiếu

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Mã: CTG

Giá cổ phiếu hiện tại	33,750
PE hiện tại	9.3
Vốn hóa (tỷ)	165,318

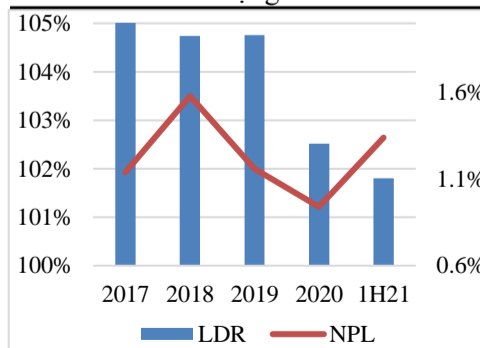
Tỷ VND	2018A	2019A	2020A	2021F	
Doanh thu	28,738	40,519	45,279	49,425	
	yoy	-11.9%	41.0%	11.7%	9.2%
LNST	5,275	9,461	13,694	16,000	
	yoy	-29.0%	79.4%	44.7%	16.8%
Tỷ suất LNST	18.4%	23.4%	30.2%	32.4%	
EPS	1,036	1,966	2,929	3,329	
P/E	42.3	22.3	15.0	10.1	

Nguồn: FiinPro

Cập nhật kết quả kinh doanh quý 2/2021: KHẢ QUAN

- Thu nhập lãi thuần tăng 39.5%. Tín dụng quý 2 tăng mạnh 5.8% qoq và tăng 13.8% yoy, trong khi đó huy động tăng thấp hơn ở mức 3.6% qoq và tăng 13.8% yoy. Do đó, tỷ lệ LDR giảm nhẹ từ 102.5% xuống 101.8% trong năm 2021. NIM tăng mạnh 56 điểm cơ bản lên mức 3.2% nhờ 1) Tỷ lệ tiền gửi không kỳ hạn CASA tăng từ 16.4% lên 18.7%, và 2) Nhiều lần cắt giảm lãi suất huy động trong 1 năm qua.
- Thu nhập dịch vụ tăng 23%
- Thu nhập khác tăng tới 940 tỷ (tương đương tăng 480%) theo ngân hàng là nhờ hoàn nhập hoặc thanh lý được tài sản thế chấp của các khoản nợ xấu đã trích lập dự phòng
- Chi phí hoạt động tăng 905 tỷ (tương đương tăng 27.6%) do chi phí nhân sự tăng mạnh tới 45.6% (tương đương tăng 603 tỷ)
- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng mạnh tới 4,900 tỷ (tương đương tăng 222%). Mặc dù vậy, chất lượng tài sản lại giảm khá mạnh: tỷ lệ nợ xấu tăng từ 0.94% lên 1.34%, số dư nợ nhóm 5 tăng tới 103%, và tổng số dư nợ nhóm 3,4,5 cũng tăng 52.1%
- Do đó, LNST quý 2 bất ngờ giảm 38% yoy, do chi phí hoạt động và chi phí dự phòng đều tăng. Tuy vậy, chất lượng tài sản lại giảm, cho thấy 1 số rủi ro ngắn hạn với cổ phiếu CTG đang khá lớn

Chất lượng tài sản



Nguồn: CTG

Cơ cấu khoản cho vay

	1H2021	2020
Nhóm 1	1,057,876	1,003,015
Nhóm 2	4,228	2,799
Nhóm 3	970	1,857
Nhóm 4	1,213	1,612
Nhóm 5	12,294	6,050
Tổng	1,076,581	1,015,333

Nguồn: CTG

Khuyến cáo: Báo cáo này không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. Các khuyến nghị trong báo cáo này có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư. Các thông tin, dự báo và khuyến nghị trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn tin cậy, tuy nhiên, NHSV không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. NHSV không chịu trách nhiệm đối với các lỗi, thiếu sót, sai sót, sơ suất, không chính xác trong tài liệu này